TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2018/HS-ST
Ngày 13-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1980 tại tỉnh Ninh Bình; thường trú: Xóm 3, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1952; bị cáo có 06 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 và có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/4/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 212/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng; Nhân thân: Ngày 29/6/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 12/2005/HSST; ngày 28/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 33/2009/HSST; ngày 25/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 53/2013/HSST; bị bắt tạm giam ngày 03/8/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1986; thường trú: Xóm 10, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 90/25A khu phố B4, phường A, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Chị Trương Thị T, sinh năm 1999; thường trú: Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Số 25/26 khu phố B4, phường A, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 03/8/2018, Nguyễn Văn S đi lang thang vào các dãy nhà trọ tại khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm tài sản sơ hở để lấy trộm mang bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 03 giờ cùng ngày, S đi đến dãy nhà trọ số 90/25A khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện cửa phòng trọ số 4 của anh Đặng Văn T không khóa, để khép hờ. S đẩy cửa đi vào thấy anh T đang nằm ngủ trên nền gạch, kế chỗ anh T đang ngủ có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu trắng – vàng nên S lén lút tiếp cận rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần trước bên trái đang mặc sau đó đi ra khỏi dãy nhà trọ. Tiếp đó, khoảng 30 phút sau, S đi đến dãy nhà trọ số 25/26 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện phòng trọ số 7 của chị Trương Thị T có ô thông gió. S nhìn qua ô thông gió thấy chị Trương Thị T đang ngủ trên nền gạch, bên cạnh chỗ chị T đang ngủ có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen đang cắm dây sạc pin nên S lấy 01 cây sào bằng tre dài khoảng 02m có một đầu đóng đinh kim loại ở hành lang dãy nhà trọ rồi S thò cây sào qua ô thông gió, quấn dây sạc pin nhiều vòng rồi kéo chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen ra ô thông gió rồi bỏ vào túi quần bên trái. Đến khoảng 03 giờ 45 phút ngày 03/8/2018, Nguyễn Văn S đến khu vực tổ 26, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra công an phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của S có 01 chiếc chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu trắng – vàng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen. Do không chứng minh được nguồn gốc chiếc điện thoại nên lực lượng công an đã mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu trắng – vàng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen; 01 cây sào tre dài khoảng 02m có một đầu được đóng đinh kim loại.

Theo kết luận định giá tài sản số 233/BB.ĐG ngày 15/8/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu trắng – vàng trị giá 2.050.000 đồng; điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen trị giá 2.200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 233/BB.ĐG ngày 15/8/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Tại cáo trạng số 333/CT - VKS ngày 22 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu 01 cây sào tre dài khoảng 02m có một đầu được đóng đinh kim loại.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 03 giờ ngày 03/8/2018 tại phòng số 4 dãy nhà trọ số 90/25A khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu trắng – vàng trị giá 2.050.000 đồng của anh Đặng Văn T.

Khoảng 30 phút sau, bị cáo đi đến phòng trọ số 7 dãy nhà trọ số 25/26 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen trị giá 2.200.000 đồng của chị Trương Thị T.

Khi đang trên đường về đến khu vực tổ 26, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường An Bình đi tuần tra phát hiện.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như

Biên bản xác định địa điểm, sơ đồ hiện trường…. có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng trị giá 4.250.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thị bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*. Như vậy, Cáo trạng số 333/CT - VKS ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã cố tình vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, bị cáo đã bị xử phạt tù giam nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không hoàn lương mà lại tiếp tục phạm tội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 cây sào bằng tre dài khoảng 02m có một đầu được đóng đinh kim loại là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây sào bằng tre dài khoảng 02m có một đầu được đóng đinh kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2018, bút lục số 106)

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã Chính Tâm, huyện Kim S, tỉnh Ninh Bình (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa